

Số: 90 /KH- UBND

Hoàng Hóa, ngày 05 tháng 10 năm 2017

KẾ HOẠCH

Thực hiện Kết luận số 82-KL/TU ngày 30/5/2017 của BTV Tỉnh ủy về công tác Bảo tồn và Phát huy giá trị di sản văn hóa tỉnh Thanh Hóa Giai đoạn 2017-2025

Thực hiện Kết luận số 82-KL/TU ngày 30/5/2017 của BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa về sự tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2017-2025. Ủy ban nhân dân huyện Hoàng Hóa ban hành Kế hoạch triển khai, thực hiện Kết luận với các nội dung chủ yếu sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

1. Mục đích:

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc, đa dạng, phong phú của huyện, góp phần tăng cường giáo dục truyền thống cho nhân dân thúc đẩy kinh tế, văn hóa- xã hội phát triển.

Thông kê, phân loại khoa học, đầy đủ thực trạng về di sản văn hóa hiện nay làm cơ sở dữ liệu quan trọng trong công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

Qua đó xây dựng chương trình, kế hoạch thực phù hợp với từng hình thức, đối tượng góp phần bảo tồn, phát huy di sản văn hóa và nâng cao đời sống tinh thần cho nhân dân trong huyện.

2. Yêu cầu:

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa là nhiệm vụ quan trọng để giữ gìn, phát huy những giá trị văn hóa đặc sắc, đa dạng, phong phú của huyện, góp phần tăng cường giáo dục truyền thống cho nhân dân thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa- xã hội.

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa được tổ chức triển khai phải đảm bảo tính khoa học, tính thực tiễn thể hiện đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước và thực hiện đúng theo tinh thần Kết luận số 82-KL/TU ngày 30/5/2017 của BTV Tỉnh ủy Thanh Hóa phù hợp với điều kiện kinh tế - xã hội trong huyện; thực hiện đồng thời cả 2 loại hình di sản văn hóa vật thể và phi vật thể. Bảo tồn đi đôi với phát huy, phải khẳng định, nêu bật được giá trị tiêu biểu, đặc sắc của các di sản; trong đó ưu tiên bảo tồn những loại hình di sản có giá trị nhưng đã, đang và có nguy cơ bị mai một, thất truyền.

Phải đảm bảo tính hiệu quả, huy động được sức mạnh của cả hệ thống chính trị, trước hết, là vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy đảng, quản lý của chính quyền, vai trò tham mưu, phối hợp tổ chức thực hiện của ngành chức năng và các địa phương có các loại hình di sản. Bên cạnh đó phải huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa, vận động sự tham gia các tầng lớp nhân dân để thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa

II. MỤC TIÊU, NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Mục tiêu

1.1 Giai đoạn 2017-2020

- Tổ chức bảo quản, tu bổ, phục dựng 08 di tích; hoàn thành công tác phối hợp kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể trên địa bàn huyện; sưu tầm phục hồi mới 01- 03 di sản văn hóa phi vật thể; phấn đấu được công nhận thêm 02 di tích quốc gia và 5 di tích cấp tỉnh; có 02 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia.

- Có thêm 5% di tích, cụm di tích cấp quốc gia được Trung ương và tỉnh phê duyệt quy hoạch tổng thể; 80% di tích được công nhận xếp hạng có đầy đủ hồ sơ được khoanh vùng, cắm mốc, bảo vệ.

- Có 55% trở lên di tích quốc gia có người giới thiệu, am hiểu sâu về di tích; 100% trường học từ bậc tiểu học đến THPT tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phổ biến kiến thức về hệ thống di sản văn hóa huyện Hoàng Hóa đến học sinh; 80% người dân địa phương sống trong khu vực có di tích được cung cấp những kiến thức cơ bản về di tích và tham gia vào các hoạt động bảo vệ di tích theo quy định của pháp luật.

1.2 Giai đoạn 2020-2025

- Tổ chức bảo quản, tu bổ, phục dựng 07 di tích; sưu tầm, phục hồi thêm 02 di sản văn hóa phi vật thể; phấn đấu được công nhận thêm 02 di tích quốc gia và 06 di tích cấp tỉnh; có thêm 03 di sản văn hóa phi vật thể được đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia;

- Có thêm 05% di tích, cụm di tích quốc gia được quy hoạch tổng thể.

2. Nội dung thực hiện

Tăng cường sự lãnh đạo của cấp ủy đảng, quản lý, điều hành của chính quyền, sự vào cuộc của các ngành chức năng, huy động sự tham gia tích cực của toàn xã hội để đẩy mạnh bảo tồn và phát huy mạnh mẽ các giá trị di sản văn hóa đặc sắc, phong phú, đa dạng của huyện góp phần thúc đẩy thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế, nâng cao nhận thức, lòng tự hào của mỗi người dân về truyền thống tốt đẹp của quê hương, đất nước; xây dựng hình ảnh tốt đẹp về mảnh đất và con người Hoàng Hóa.

2.1. Về bảo tồn

- Đối với di sản văn hóa vật thể:

+ Về kiểm kê phân loại di tích: tiến hành sắp xếp, phân loại các loại hình di tích theo các tiêu chí về loại hình, niên đại ... đảm bảo trình tự, thủ tục theo quy định; công bố số liệu di tích cụ thể đã kiểm kê.

+ Về quy hoạch, cắm mốc, khoanh vùng bảo vệ di tích: UBND các xã, thị trấn; các phòng chức năng tổ chức lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích trên địa bàn; trong đó ưu tiên lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích lịch sử cách mạng, di tích lịch sử văn hóa và kiến trúc nghệ thuật có giá trị cao. Đề nghị bổ sung, điều chỉnh quy hoạch đối với những di tích đã được quy hoạch nhưng còn bất cập, nhằm bảo vệ và phát huy giá trị của di tích hiệu quả hơn. Tiếp tục thực hiện khoanh vùng bảo vệ di tích; tập trung thực hiện việc cắm mốc giới bảo vệ, nhất là các di tích đã được xếp hạng cấp tỉnh, quốc gia.

+ Về bảo quản, phục hồi di tích: UBND các xã, thị trấn chỉ đạo các ngành chức năng lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; ưu tiên bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích cách mạng đã được xếp hạng, nhất là các di tích quốc gia đã và đang xuống cấp; các di tích là điểm thành lập chi bộ đảng đầu tiên của huyện; những điểm

hoạt động cách mạng có ý nghĩa về mặt lịch sử, văn hóa. Đối với các di tích quốc gia chưa bố trí được nguồn kinh phí để tu bổ tổng thể, lập hồ sơ đề nghị bảo quản tu bổ cấp thiết chống dột, chống sập, chống mối mọt, gia cố và thay thế các bộ phận bị hư hỏng...

+ Về lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích: lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia 01 di tích/năm; xếp hạng 02 di tích cấp tỉnh/năm.

-Đối với di sản văn hóa phi vật thể:

+ Tiến hành kiểm kê di sản văn hóa phi vật thể huyện; lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đối với các loại hình.

+ Suru tâm, phục dựng các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, trong đó ưu tiên những di sản có giá trị đang có nguy cơ bị mai một, thất truyền như: trò chơi, trò diễn dân gian...

2.2. Phát huy giá trị di sản văn hóa

-Tổ chức tuyên truyền sâu rộng về hệ thống di sản văn hóa của huyện đến học sinh thông qua việc đưa vào chương trình học tập chính khóa và ngoại khóa trong các trường học.

- Đẩy mạnh phát huy giá trị di sản văn hóa thông qua các hoạt động nghiên cứu, hội thảo, hội nghị, tổ chức lễ hội .

- Đẩy mạnh phát triển du lịch văn hóa, lịch sử, tâm linh nhằm phát huy giá trị di sản văn hóa để phục vụ du lịch về nguồn, nhu cầu tâm linh và phục vụ du lịch sinh thái nghỉ dưỡng, trải nghiệm, khám phá.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP

1. Về công tác lãnh đạo, chỉ đạo

-Tăng cường sự lãnh đạo, đầu tư phát triển các hoạt động nhằm bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa của các cấp, các ngành, các đoàn thể. Nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân trong công tác bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

- Các cấp ủy đảng, chính quyền tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo ban hành các chủ trương, nghị quyết, cơ chế, chính sách, huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, các nguồn lực trong xã hội để đẩy mạnh thực hiện bảo tồn và phát huy các di sản văn hóa vào các chương trình, đề án phát triển kinh tế - xã hội của địa phương, đơn vị để triển khai thực hiện đạt kết quả cao; chỉ đạo các ban ngành đoàn thể phối hợp thực hiện có hiệu quả công tác bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa.

- Các ban, ngành chức năng và các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền sâu rộng, nâng cao nhận thức, khơi dậy, phát huy lòng tự hào về truyền thống văn hóa, cách mạng của quê hương và ý thức trách nhiệm của cán bộ, đảng viên và nhân dân tích cực tham gia thực hiện việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa. Hình thức tuyên truyền phải đa dạng, thiết thực, hiệu quả như: thông qua sinh hoạt chi bộ, chi đoàn, chi hội; sinh hoạt ngoại khóa trong trường học; tuyên truyền trực quan tại khu dân cư; thông qua các cuộc thi tìm hiểu sân khấu hóa, triển lãm chiếu phim...

- MTTQ, các đoàn thể và các cơ quan chức năng tổ chức phát động các cuộc thi tìm hiểu, các cuộc vận động, phong trào thi đua về bảo tồn và phát huy di sản văn hóa trong cán bộ, đảng viên và nhân dân;

- Đài truyền thanh mở chuyên trang, chuyên mục, thường xuyên tuyên truyền về các di sản văn hóa; công tác bảo tồn và phát huy di sản văn hóa; quảng bá tiềm năng phát triển du lịch từ giá trị của các di sản văn hóa trên địa bàn.

2. Giải pháp về nguồn lực đầu tư; cơ chế, chính sách bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa.

- Tập trung huy động tối đa các nguồn lực xã hội hóa để thực hiện bảo tồn và phát huy các giá trị di sản văn hóa. Nhà nước chỉ đầu tư các công trình thiết yếu, quan trọng và ban hành các cơ chế, chính sách khuyến khích thu hút các nguồn lực để lập quy hoạch, khai quật, bảo quản tu bổ phục hồi di tích đã được xếp hạng di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh, di tích cách mạng, các di tích kiến trúc - nghệ thuật; thực hiện nghiên cứu, sưu tầm, phục dựng, truyền dạy, quảng bá các loại hình di sản văn hóa phi vật thể, nhất là những loại hình có giá trị có nguy cơ bị mai một, thất truyền.

- UBND huyện ban hành một số cơ chế, chính sách gồm:

+ Chính sách khuyến khích các hoạt động động bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích; nghiên cứu, sưu tầm, giới thiệu, duy trì và phát triển loại hình văn hóa phi vật thể.

+ Chính sách khuyến khích lập bảo tàng tư nhân, các phòng sưu tầm DSVH.

+ Cơ chế hỗ trợ đối với nghệ nhân dân gian; nghệ nhân ưu tú, các nhà sưu tầm, nghiên cứu văn hóa của huyện; hoạt động nghiên cứu, xuất bản tài liệu giới thiệu, quảng bá về di sản văn hóa.

3. Giải pháp về nguồn nhân lực

- Các cấp ủy đảng, chính quyền quan tâm nâng cao chất lượng công tác quy hoạch, bố trí, sử dụng cán bộ quản lý, cán bộ tham mưu lĩnh vực bảo tồn di sản văn hóa, nhất là đội ngũ cán bộ quản lý; đảm bảo đội ngũ cán bộ có trình độ, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ để thực hiện tốt nhiệm vụ bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn.

- Tăng cường đào tạo tập huấn nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác quản lý văn hóa cơ sở và đội ngũ hướng dẫn viên tại các khu di tích, lễ hội.

- Cùng với phát huy tốt các nguồn lực tại chỗ, cần có chính sách thu hút những chuyên gia giỏi trong lĩnh vực bảo tồn và phát huy giá trị di sản.

4. Giải pháp về công tác quản lý nhà nước

- Tập trung kiện toàn, củng cố, nâng cao chất lượng hoạt động của các ban quản lý di tích. Tăng cường quản lý, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai, xâm phạm các di tích lịch sử, văn hóa; các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy các giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa, việc sưu tầm, phục dựng di sản văn hóa phi vật thể; kiên quyết dẹp bỏ bán hàng dạo, hoạt động mang tính chất cờ bạc trá hình tại di tích, lễ hội.

- Tăng cường quản lý việc thực hiện trùng tu tôn tạo, phục hồi di tích trên địa bàn, đảm bảo có chất lượng tốt nhất và các yếu tố về khoa học, lịch sử văn hóa.

- Đẩy mạnh hợp tác với các huyện, các tỉnh trong nước về thực hiện bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa; tập trung vào việc nghiên cứu, ứng dụng và chuyển giao công nghệ hiện đại trong lĩnh vực bảo quản, tu bổ di tích, chỉnh sửa bảo tàng... Chú trọng tăng cường các hoạt động nghiên cứu để làm sáng tỏ, sâu sắc thêm giá trị của các di sản văn hóa trên địa bàn góp phần giới thiệu, quảng bá các giá trị văn hóa, phẩm chất tốt đẹp của người Hoàng Hóa đến bạn bè trong nước và quốc tế.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Tổng dự toán 82.706.000.000 đồng (*Tám hai tỷ, bảy trăm linh sáu triệu đồng*).

- Nguồn ngân sách nhà nước của tỉnh, của huyện.

- Huy động xã hội hóa và các nguồn hợp pháp khác.

(Có bảng dự toán kèm theo)

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. UBND các xã, thị trấn

- Tăng cường công tác tuyên truyền sâu rộng trong cán bộ - đảng viên, các tầng lớp nhân dân, nâng cao nhận thức hơn nữa tinh thần Nghị quyết TW 5 (Khoa VIII) và kết luận Hội nghị TW10 (khoa IX) của đảng về “tiếp tục xây dựng và phát triển nền VH Việt nam tiên tiến đậm đà bản sắc dân tộc”, ý nghĩa lịch sử truyền thống và giá trị của các hoạt động văn hóa, trong việc ổn định chính trị xã hội, phát triển kinh tế, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân.

- Tổ chức khảo sát đánh giá các loại hình di sản văn hóa trên địa bàn xã, thị trấn đánh giá khó khăn, thuận lợi đồng thời có kế hoạch khôi phục bảo tồn và phát huy, đề ra những giải pháp thiết thực cụ thể để triển khai thực hiện, đẩy mạnh xã hội hoá các hoạt động VH, nâng cao chất lượng và năng lực hoạt động cho đội ngũ làm công tác Văn hoá Xã hội và các hạt nhân làm nòng cốt cho phong trào.

Đưa nhiệm vụ xây dựng đời sống văn hóa vào chương trình hành động của cấp ủy, chính quyền, MTTQ và các đoàn thể chính trị, xã hội để lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện.

- Chịu trách nhiệm tổ chức vận động, huy động nguồn xã hội hóa phục vụ công tác bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa tại địa phương, đồng thời đề xuất hình thức khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân có công trong việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch hàng năm gửi về phòng Văn hóa & Thông tin trình Chủ tịch UBND huyện xem xét, quyết định.

- Bố trí nguồn kinh phí của địa phương để triển khai kế hoạch.

2. Đài truyền thanh huyện

Tăng cường thời lượng phát thanh tuyên truyền về ý nghĩa và tầm quan trọng của việc khôi phục, bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa đến các tầng lớp ND trong huyện.

Chỉ đạo, hướng dẫn đài truyền thanh xã, thị trấn tích cực tuyên truyền các nội dung thông tin liên quan đến lĩnh vực bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hóa.

3. Trung tâm VH-TDTT huyện

- Phối hợp với phòng Văn hóa & Thông tin triển khai thực hiện hiệu quả, đạt mục tiêu các nội dung của kế hoạch đã đề ra.

- Tăng cường công tác kiểm tra đôn đốc hướng dẫn và tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên và đội ngũ làm công tác văn hoá ở cơ sở.

- Căn cứ vào nội dung của Kế hoạch bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện. Xây dựng chi tiết kế hoạch thực hiện giai đoạn 2017-2025, trước mắt trong năm 2018 tập trung khôi phục và phát huy một số hoạt động cụ thể, cho ra mắt biểu diễn giới thiệu công chúng trong huyện các trò chơi, trò diễn, các CLB nghệ thuật... duy trì và hoạt động có hiệu quả.

4. Phòng Tài chính & Kế hoạch

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa & Thông tin và các ban, ngành, đơn vị, địa phương liên quan để cân đối nguồn vốn, lồng ghép các chương trình kinh tế - xã hội để thực hiện kế hoạch.

Thẩm định và tham mưu trình chủ tịch UBND tỉnh xem xét bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch.

5. Phòng Kinh tế hạ tầng

- Chủ trì, phối hợp với các phòng, ban, đơn vị có liên quan tổ chức lập quy hoạch, bổ sung điều chỉnh quy hoạch bảo tồn và phát huy giá trị di tích trên địa bàn huyện; tổ chức thẩm định, tham mưu phê duyệt hồ sơ thiết kế các hạng mục xây dựng, bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích.

- Tăng cường quản lý, xử lý nghiêm các tổ chức, cá nhân lấn chiếm đất đai, xâm phạm các di tích lịch sử, văn hóa; các hành vi vi phạm các quy định của pháp luật về bảo vệ và phát huy giá trị của các di tích lịch sử, văn hóa, việc sưu tầm phục dựng di sản văn hóa phi vật thể.

6. Phòng Tài nguyên Môi trường

Chủ trì phối hợp với Phòng Văn hóa Thông tin, tham mưu cho UBND huyện chỉ đạo các xã, phường thực hiện tốt công tác rà soát quy hoạch sử dụng đất; tạo điều kiện thuận lợi về quỹ đất cho việc xây dựng, trùng tu, tôn tạo các di tích lịch sử văn hóa; thực hiện cấm mốc giới, chỉ giới bảo vệ di tích đã được xếp hạng, nhất là di tích cấp quốc gia, chống lấn chiếm đất tại các điểm di tích.

7. Phòng Văn hóa & Thông tin

- Phối hợp với các phòng ban, ngành, cơ quan có liên quan triển khai thực hiện có hiệu quả kế hoạch việc bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện giai đoạn 2017-2025.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, chỉ đạo và hướng dẫn các xã, thị trấn, xây dựng kế hoạch thực hiện khôi phục bảo tồn phát huy các giá trị văn hóa phi vật thể trên địa bàn một cách thiết thực có hiệu quả.


- Phối hợp với phòng Tài chính – Kế hoạch tham mưu trình Chủ tịch UBND huyện bố trí nguồn kinh phí để thực hiện kế hoạch.

8. MTTQ và các đoàn thể chính trị, tổ chức xã hội, Thủ trưởng các cơ quan đơn vị

Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ, phát động phong trào quần chúng rộng rãi, thu thập thông tin, khôi phục bảo tồn phát huy các giá trị di sản văn hóa trên địa bàn tiếp tục thực hiện tốt phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa, xây dựng nếp sống văn minh, xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh an toàn làm chủ, xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao, nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa văn nghệ – TDTT cơ sở.

Trên cơ sở các mục tiêu, nhiệm vụ của Kế hoạch, các phòng, ban, ngành, UBND xã, thị trấn liên quan xây dựng kế hoạch triển khai của đơn vị, địa phương mình, định kỳ hằng năm (trước ngày 30/11) báo cáo kết quả thực hiện về UBND huyện (qua phòng Văn hóa & Thông tin) để báo cáo UBND tỉnh. Kế hoạch này được triển khai đến cán bộ đảng viên và nhân dân trong huyện./.

Nơi nhận:

- T.Trực HU- HĐND huyện (B/c);
- Ban Thường vụ HU;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- UBND các xã, trấn;
- Lưu: VT, VHTT 

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Đoàn Thị Hải



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Hoàng Hóa, ngày tháng 9 năm 2017

DỰ TRÙ KINH PHÍ

Bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện Hoàng Hóa, giai đoạn 2017-2025

(Kèm theo Kế hoạch số: 30 /KH-UBND ngày 03/10/2017 của UBND Hoàng Hóa)

Đơn vị tính: 1.000 đồng

TT	Nội dung	Thời gian thực hiện	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Kinh phí	Đề xuất tỉnh hỗ trợ	Ngân sách địa phương	Nguồn xã hội hóa
I	Công tác bảo tồn					73.310.000	26.380.000	5.440.000	41.490.000
<i>1</i>	<i>Đối với di sản văn hóa vật thể</i>					<i>69.360.000</i>	<i>24.330.000</i>	<i>4.640.000</i>	<i>40.390.000</i>
<i>1.1</i>	<i>Quy hoạch, cắm mốc, khoanh vùng bảo vệ di tích</i>					<i>6.110.000</i>	<i>2.600.000</i>	<i>530.000</i>	<i>2.980.000</i>
	Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo khoa học bàn định vấn đề quy hoạch, cắm mốc, khoanh vùng bảo vệ di tích (8 năm = 2 cuộc).	Từ năm 2018-2025	Cuộc	2	80.000	160.000	100.000	30.000	30.000
	Phối hợp tổ chức khảo sát, lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích (10 di tích cấp quốc gia).	Từ năm 2018-2025	Di tích	10	50.000	500.000	300.000	100.000	100.000
	Bổ sung điều chỉnh quy hoạch đối với những di tích còn bất cập, nhằm phát huy giá trị di tích (15 di tích cấp quốc gia).	Từ năm 2018-2025	Di tích	15	30.000	450.000	200.000	100.000	150.000
	Khoanh vùng, cắm mốc giới bảo vệ di tích, với mốc giới được đúc bằng bê tông, cốt thép 50 di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh).	Từ năm 2018-2025	Di tích	50	100.000	5.000.000	2.000.000	300.000	2.700.000
<i>1.2</i>	<i>Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích</i>					<i>62.640.000</i>	<i>21.400.000</i>	<i>4.000.000</i>	<i>37.240.000</i>

	Tổ chức các lớp tập huấn, hội thảo khoa học thống nhất chủ trương, nội dung lập dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích	Từ năm 2018-2025	Cuộc	8	80.000	640.000	400.000	200.000	40.000
	Phối hợp tổ chức khảo sát, lập Dự án bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích	Từ năm 2018-2025	Di tích	20	100.000	2.000.000	1.000.000	800.000	200.000
	Bảo quản, tu bổ, phục hồi di tích	Từ năm 2018-2025	Di tích	20	3.000.000	60.000.000	20.000.000	3.000.000	37.000.000
1.3	Lập hồ sơ khoa học để xếp hạng di tích					610.000	330.000	110.000	170.000
	Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia (02 di tích).	Giai đoạn 2016-2020	Di tích	2	70.000	140.000	80.000	20.000	40.000
	Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh (05 di tích).	Giai đoạn 2016-2020	Di tích	5	30.000	150.000	80.000	30.000	40.000
	Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp quốc gia (02 di tích).	Giai đoạn 2020-2025	Di tích	2	70.000	140.000	80.000	30.000	30.000
	Lập hồ sơ đề nghị xếp hạng di tích cấp tỉnh (02 di tích/năm x 3 năm = 6 di tích).	Giai đoạn 2020-2025	Di tích	6	30.000	180.000	90.000	30.000	60.000
2	Đối với di sản văn hóa phi vật thể.					3.950.000	2.050.000	800.000	1.100.000
	Phối hợp tổ chức khảo sát, kiểm kê, thống kê, phân loại di sản văn hóa phi vật thể (02 cuộc vào năm 2018 và 2023).	Năm 2018, 2023	Cuộc	2	100.000	200.000	100.000	50.000	50.000
	Phối hợp tổ chức khảo sát, lập hồ sơ khoa học di sản văn hóa phi vật thể để đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia (Múa Sanh Ngõ).	Năm 2018	Di sản VHPVT	1	500.000	500.000	300.000	100.000	100.000
	Phối hợp tổ chức sưu tầm, phục dựng các loại hình di sản văn hóa phi vật thể (các loại hình hát chèo, trò chơi, trò diễn dân gian...).	Năm 2018, 2019	Di sản VHPVT	25	30.000	750.000	350.000	50.000	350.000
	Tổ chức các sân chơi cho các câu lạc bộ, nhóm (đội), nghệ nhân, trò chơi, trò diễn dân gian (3cuộc/năm x 8 năm = 24 cuộc).	Từ năm 2018-2025	Cuộc	24	30.000	720.000	240.000	240.000	240.000
	Tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghệ thuật cho các nghệ nhân, câu lạc bộ, nhóm (đội), giáo viên thanh nhạc...(2 cuộc/năm x 8 năm = 16 cuộc).	Từ năm 2018-2025	Cuộc	16	30.000	480.000	160.000	160.000	160.000

	Tổ chức quay phim các loại hình di sản nghệ thuật để làm tư liệu giới thiệu, tuyên truyền, quảng bá, lưu trữ (10 loại hình di sản VHPVT).	Từ năm 2018-2019	Cuộc	10	50.000	500.000	300.000	100.000	100.000
	Tổ chức các cuộc biểu diễn văn hóa phi vật thể với hoạt động du lịch (biên soạn tài liệu, tờ gấp giới thiệu vắn tắt về di sản văn hóa Múa sanh ngô, Chèo chài, Ca trù trên các Tour/tuyến); 02 cuộc/năm x 8 năm = 16 cuộc.	Từ năm 2018-2025	Cuộc	16	50.000	800.000	600.000	100.000	100.000
II	Phát huy giá trị di sản văn hóa					9.200.000	5.180.000	1.030.000	2.990.000
	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến sâu rộng về hệ thống di sản văn hóa của thành phố đến học sinh trên địa bàn (02 cuộc/năm x 8 năm x 28 trường (10 trường tiểu học, 10 trung học sơ sở, 8 trung học phổ thông = 448 cuộc).	Từ năm 2018-2025	Cuộc	448	20.000	8.960.000	5.000.000	1.000.000	2.960.000
	Tổ chức hội thảo, hội nghị, tổ chức lễ hội; nhất là các hội thảo, hội nghị quốc tế, xuất bản văn hóa về nghiên cứu, đánh giá giá trị di sản văn hóa PVT huyện Hoàng Hóa	Từ năm 2018-2025	Cuộc	3	80.000	240.000	180.000	30.000	30.000
III	Thiết bị, vật tư phục vụ công tác tổng hợp, báo cáo, điều tra, khảo sát, bảo tồn và phát huy giá trị di sản văn hóa trên địa bàn huyện Hoàng Hóa (Phòng Văn hóa Thông tin UBND huyện).				56.000	196.000	196.000	0	0
	Máy vi tính xách tay	Năm 2018	Cái	1	20.000	20.000	20.000		0
	Máy in canon 2900	Năm 2018	Cái	1	4.000	4.000	4.000		0
	Lưu điện	Năm 2018	Cái	1	2.000	2.000	2.000		0
	Ôn áp lioa	Năm 2018	Cái	1	5.000	5.000	5.000		0
	Máy định vị GPS	Năm 2018	Cái	1	5.000	5.000	5.000		0
	Văn phòng phẩm (thước dây, giấy A4, bút dạ, bút bi, thước, túi bóng đựng tài liệu...)	Từ năm 2018-2025	Năm	8	20.000	160.000	160.000		0
	Tổng cộng					82.706.000	31.756.000	6.470.000	44.480.000

Số tiền bằng chữ: (tám hai tỷ, bảy trăm linh sáu triệu đồng)